

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 46/2025/HSST
Ngày: 13/8/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền Long

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Hoàng Tú
- Ông Nguyễn Hữu Chức

Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Quốc Khánh – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Cẩm Hà - kiểm sát viên.

Trong ngày 13/8/2025, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 204/2025/TLST-HS ngày 24/6/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2025/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 07 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 55/2025/HSST-QĐ ngày 23 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Lý Quốc V**, giới tính nam; Sinh năm 1999 tại tỉnh An Giang; Nơi đăng ký thường trú: Khóm M, phường V, thành phố C, tỉnh An Giang (nay là Phường C, tỉnh An Giang); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Thợ pha màu sơn nước; Cha: Lý Hoàng Á; Mẹ: Võ Kim Y; Vợ: Huỳnh Đang

Tiền án, tiền sự: không

Bắt ngày 11/01/2025

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Đỗ Tấn P**, giới tính nam; Sinh năm 1999 tại tỉnh An Giang; Nơi đăng ký thường trú: Tổ A, ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang (nay là Xã V, tỉnh An Giang); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Tự do; Cha: Đỗ Tấn H; Mẹ: Lương Thị Thanh L.

Tiền án, tiền sự: không

Bắt ngày 11/01/2025

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho Lý Quốc V

Bà Lê Nguyễn Quỳnh T, luật sư của Văn phòng L1, Đoàn luật sư Thành phố H, có mặt.

Người bào chữa cho Đỗ Tấn P:

1. Ông Nguyễn Thanh Bảo D, luật sư của Công ty L2, Đoàn luật sư Thành phố H, có mặt.

2. Ông Trịnh Bá T1, luật sư của Văn phòng luật sư Trịnh Bá T1, Đoàn luật sư Thành phố H, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 13/10/2024, Lý Quốc V gọi điện thoại rủ Võ Tấn P1 (P là bạn cấp 3 của V) qua phòng trọ của V tại nhà số C đường B, Phường A, quận B chơi. Đến khoảng 12 giờ 25 phút cùng ngày, V biết vợ của mình đi làm đến tối mới về phòng trọ, lúc này chỉ có V với P1 nên V gợi ý mua cần sa về cùng sử dụng giải trí cuối tuần thì P1 đồng ý và thỏa thuận là sẽ chia đôi số tiền mua cần sa. V biết có người bán cần sa trên ứng dụng Telegram nhưng điện thoại của V không có ứng dụng T2 nên V hỏi mượn điện thoại của P1. P1 đồng ý, mở khóa điện thoại bằng khuôn mặt (FaceID) rồi đưa điện thoại cho V. V vào ứng dụng Telegram bằng tài khoản của P1 (đăng ký bằng số điện thoại 0919.960.104) tìm mua cần sa về sử dụng chung, V vào mục tìm kiếm của ứng dụng, tìm “420” (là tiếng lóng chỉ cần sa) thì hiện ra các hội nhóm bán cần sa, V thấy có một tài khoản đăng ký bán cần sa nên nhắn tin riêng để hỏi mua 05 gram cần sa. V không biết lai lịch người bán, không nhớ tên ban đầu của tài khoản do hiện tại tài khoản đã hiện “Deleted Account” (nghĩa là tài khoản này đã bị xóa). Bên bán báo giá là 270.000 đồng và yêu cầu chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng M tên Trinh Bui Hong P2. Do không có tiền trong tài khoản ngân hàng, nên V nói với P1 là đăng nhập tài khoản ngân hàng của P1 (được cài sẵn trên điện thoại P1) để V thao tác chuyển tiền thì P1 đồng ý và cung cấp mật khẩu bằng khuôn mặt (FaceID) của I, mở ứng dụng ngân hàng S số 070078238109 của P1 để V thao tác chuyển số tiền 270.000 đồng mua cần sa, tiếp đó V nhắn số điện thoại 0919.960.104 của P1 cùng địa chỉ nhận hàng là nhà số C đường B, Phường A, quận B cho bên bán đặt app giao hàng hỏa tốc. Sau đó, bên bán báo kho không có sẵn hàng “cam” (cần sa) nên chờ hơi lâu, muốn nhanh thì đổi qua loại khác là 02 gram “indoor” (cần sa) và chỉ cần chuyển thêm 30.000 đồng thì V đồng ý đổi loại cần sa khác và tiếp tục nhờ P1 cung cấp mật khẩu bằng khuôn mặt (Face ID) để thao tác chuyển thêm số tiền 30.000 đồng đến tài khoản ngân hàng M tên Trinh Bui Hong P2.

Khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày, V nghe điện thoại từ người giao cần sa và đi bộ ra đầu hẻm nhà số C đường B, Phường A, quận B để lấy hàng. V đem cần sa về phòng và tự chế tạo dụng cụ bằng vỏ chai nước suối và lon nước ngọt để hút sử

dụng, làm xong dụng cụ V vo viên cần sa bỏ vào phễu rồi đốt hút cần sa trước, sau đó V đưa cho P1 hút. P1 nhìn thấy V tự làm dụng cụ hút và bắt chước theo thao tác hút cần sa của V. Do không sử dụng hết cần sa nên số cần sa còn dư V cất giữ tại phòng trọ rồi đem bộ dụng cụ sử dụng cần sa đi vứt bỏ vào thùng rác, V đưa cho P1 150.000 đồng tiền mặt là tiền Việt góp mua cần sa với P1 như đã thỏa thuận trước đó. P1 nằm ngủ tại phòng trọ của V đến chiều thì P1 ra về.

Đến 22 giờ ngày 04/01/2025, P1 điều khiển xe mô tô biển số 67B2 – 409.39 chở Phạm Gia N đến trước nhà số D đường N, Phường A, quận B thì bị Tổ công tác 363 số 6 – Công an Thành phố H tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra dữ liệu trên điện thoại di động Iphone XS Max của P1 đang sử dụng phát hiện tin nhắn trên ứng dụng Telegram có nội dung trao đổi mua ma túy (cần sa) và hình ảnh chuyển tiền từ tài khoản của P1 đến tài khoản của bên bán ma túy nên Tổ công tác 363 bàn giao P1 và N cùng điện thoại Iphone XS Max cho Công an P4, quận B xác minh, làm rõ.

Cơ quan điều tra mời Lý Quốc V về trụ sở làm việc và tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lý Quốc V, địa chỉ: phòng số 101 nhà số C đường B, Phường A, quận B. Qua kiểm tra, Công an phát hiện và thu giữ 01 túi nilon chứa thảo mộc khô (cần sa).

Tại Cơ quan điều tra, Lý Quốc V và Nguyễn Tấn P3 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản kết luận giám định số 1368/KL-KTHS ngày 13/01/2025 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận: 01 gói nilon chứa thảo mộc khô (ký hiệu mẫu m) là 1,5534g cần sa. (BL: 135)

Vật chứng gồm:

- 01 (một) điện thoại Iphone XS Max, là điện thoại của P3, có chứa nội dung trao đổi, chuyển khoản tiền mua bán cần sa.
- 01 (một) túi nilon chứa 1,5534 gram cần sa.
- 01 (một) USB chứa dữ liệu phục hồi từ điện thoại Iphone XS Max của P3.
- 01 (một) điện thoại Iphone Promax, là điện thoại của V.

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên,

Tại bản Cáo trạng số 230/CT-VKSQBTh ngày 20/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố Lý Quốc V, Đỗ Tấn P về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, theo khoản 1, Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, sau khi nêu

lên những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tiền án và nhân thân của bị cáo đã đề nghị:

Áp dụng khoản 1, Điều 255, điểm s, khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo **Lý Quốc V** từ 2 năm 3 tháng đến 2 năm 9 tháng tù về tội : “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo **Đỗ Tấn P** từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù về tội : “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác: đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận.

Luật sư T bào chữa cho bị cáo V:

Về tội danh: Luật sư thống nhất, không tranh luận

Về hình phạt: Hình phạt mà VKS đề nghị đối với bị cáo là quá cao. Mức độ nguy hiểm của cần sa đối với sức khỏe, xã hội là nhẹ so với các loại ma túy khác. Khối lượng ma túy mua về cũng chỉ là 2g. Các bị cáo thực hiện hành vi từ 13/10/2024 tuy nhiên gần 3 tháng sau mới bị phát hiện. Từ lời khai của P mới truy xét được bị cáo V. Các bị cáo chỉ sử dụng 1 lần duy nhất vào ngày 13/10/2024, các bị cáo không phải là đối tượng nghiện, thường xuyên sử dụng ma túy. Bị cáo vi phạm lần đầu. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo mức án thấp hơn mức mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị.

Luật sư D bào chữa cho bị cáo P:

Về tội danh: Luật sư thống nhất, không tranh luận

Về hình phạt: Đề nghị cân nhắc các tình tiết sau để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. V là người chủ động gọi P qua chơi, đồng thời là người chủ động đề nghị mua và mượn điện thoại để đặt mua ma túy. Các bị cáo chỉ tò mò và sử dụng ma túy, không ý thức được rằng cần sa là chất ma túy. Phát có nhân thân tốt, có công việc ổn định, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra để giải quyết vụ án. Do vậy đề nghị áp dụng Điều 54 để xử bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Luật sư T1 thống nhất với luật sư D và bổ sung như sau:

Ý thức chủ quan của các bị cáo khi mua cần sa không nghĩ rằng hành vi đó vi phạm pháp luật hình sự.

Việc bị cáo hợp tác cũng như chỉ điểm ma túy còn sót lại là cơ sở quan trọng để làm sáng tỏ vụ án. Các bị cáo đã tự ý thức được tác hại của ma túy nên không liên lạc để sử dụng lại nữa. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 58 để cho bị cáo mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận với luật sư của các bị cáo:

Khi V đề nghị sử dụng ma túy, P có quyền từ chối nhưng P không từ chối. Mặt khác bị cáo còn đưa điện thoại, nhập mật khẩu để V thanh toán tiền mua ma túy. Vụ án này Cơ quan điều tra đã tự điều tra, làm sáng tỏ vụ án. Không ghi nhận việc các bị cáo tích cực giúp đỡ cơ quan điều tra. Do vậy không có căn cứ để áp dụng điểm t, khoản 1 Điều 51. Mức án mà Viện kiểm sát đã cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ hình phạt mà luật sư nêu lên, mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và mức án đã đề nghị đối với các bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát Khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh thu thập và các bị cáo cung cấp đều thực hiện đúng quy trình, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó những chứng cứ tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục, thẩm quyền quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung các bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, dùng nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung kết luận điều tra, cáo trạng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, chứng cứ, tài liệu đã thu thập và phản ánh trong hồ sơ của vụ án, được thẩm tra và xác minh tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xác định:

Lý Quốc V và Đỗ Tấn P là người nghiện ma túy, vào ngày 13/10/2024 các bị cáo đã cùng nhau mua 02 gram cần sa với số tiền 300.000 đồng và cùng nhau tổ chức sử dụng tại phòng 101, nhà số C đường B, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do động cơ tư lợi, lối sống buông thả, thiếu ý thức tôn trọng pháp luật nên các bị cáo vẫn cố ý vi phạm. Hành

vì của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy.

Từ nhận định nêu trên, đủ căn cứ kết luận : Lý Quốc V, Đỗ Tấn P đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, theo khoản 1, Điều 255 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

[5] Đối với 1,5534 gram cần sa thu giữ tại nhà của Lý Quốc V, không đủ khối lượng để khởi tố tội tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xem xét xử lý về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là phù hợp.

[6] Về ý kiến bào chữa của các luật sư cho các bị cáo:

Trong vụ án này, Cơ quan điều tra đã tự phát hiện, điều tra toàn bộ nội dung vụ án. Luật sư T1 và luật sư D đề nghị cho bị cáo P được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm t khoản 1 Điều 51 là không có cơ sở để chấp nhận.

Do vậy, luật sư T1 và luật sư D đề nghị áp dụng Điều 54 xử phạt bị cáo P dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là không có cơ sở, không được chấp nhận.

Các tình tiết giảm nhẹ mà luật sư T3 đề nghị đối với Lý Quốc V là được chấp nhận, tuy nhiên mức án mà Viện kiểm sát đã đề nghị đối với Lý Quốc V là phù hợp. Không có căn cứ để cho bị cáo mức án thấp hơn mức mà Viện kiểm sát đã đề nghị.

[7] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) điện thoại Iphone XS Max, là điện thoại của P đã sử dụng để liên lạc mua ma túy, do vậy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại Iphone Promax, là điện thoại của V có dùng để liên lạc với phát để bàn bạc về việc mua ma túy, do vậy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) túi nilon chứa 1,5534 gram cần sa: cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) USB chứa dữ liệu phục hồi từ điện thoại Iphone XS Max của P, tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Áp dụng khoản 1, Điều 255, điểm s, khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo **Lý Quốc V** 2 (hai) năm 3 (ba) tháng tù về tội : “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù tính từ ngày 11/01/2025.

2/ Áp dụng khoản 1, Điều 255, điểm s, khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo **Đỗ Tấn P** 2 (hai) năm tù về tội : “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù tính từ ngày 11/01/2025.

2/ Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

* Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước

- 01 (một) điện thoại Iphone XS Max

- 01 (một) điện thoại Iphone Promax

* Tịch thu tiêu hủy:

01 (một) túi nilon chứa 1,5534 gram cần sa

(Tình trạng vật chứng và tài sản theo biên bản giao nhận tang tài vật ngày 19/11/2024 của Chi cục Thi hành án Khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh).

3/ Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với các bị cáo tính từ ngày tuyên án;

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM ;
- VKSND KV5 – TP.HCM;
- Cơ sở giam giữ ;
- Bị cáo ;
- PC10 ;
- PC06 ;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 – TP.HCM;
- Thi hành án hình sự;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP - HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hiền Long

